

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THUẬN AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 306/2022/HS-ST

Ngày: 24-11-2022

**NHÂN DA
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Tấn Tài;

Ông Nguyễn Đăng Khoa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nghĩa, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Trần Xuân Sỹ - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 342/2022/TLST- HS ngày 11 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 325/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Quốc K, sinh năm: 1995; nơi sinh: tỉnh An Giang; nơi thường trú: ấp B, xã B1, huyện C, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Khắc V và Phan Thị Bích H; bị cáo có vợ 02 con, tiền án: Ngày 16/3/2021 bị Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt 10 (mười) tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản” và 06 (sáu) tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Tổng hợp hình phạt của hai tội, bị cáo chấp hành hình phạt chung là 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù tại bản án số 67/2021/HSST (chấp hành xong ngày 10/11/2021); tiền sự: không; Bị bắt, tạm giam ngày 29 tháng 7 năm 2022 cho đến nay, có mặt.

- Bị hại: Ông Nguyễn Xuân A, sinh năm 1991; nơi thường trú: Thôn 7, xã P, huyện S, tỉnh Nghệ An; nơi tạm trú: Số 134/3, khu phố 2, phường G, thành phố N, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Trần Quốc K không có nghề nghiệp ổn định nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài. Thực hiện ý định trên, vào khoảng 12 giờ 00 phút ngày 29/7/2022, bị cáo K chuẩn bị sẵn 01 tua vít và 01 cây đoản hình chữ T cất giấu bên trong túi quần rồi thuê xe ôm (không rõ biển số) chở đến đường Nguyễn Du, thuộc khu phố 2, phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương để tìm cơ hội trộm cắp tài sản. Sau khi trả tiền thuê xe ôm, bị cáo K đi bộ đến trước cơ sở trọ tại địa chỉ 134/3 khu phố 2, phường G, thành phố N, tỉnh Bình Dương quan sát xung quanh thấy vắng người, bị cáo K đi đến phòng trọ số 01 dùng tua vít mở ổ khóa rồi đi vào bên trong phòng trọ thấy xe mô tô biển số 37M1-118.69, kiểu dáng Wave alpha, nhãn hiệu Honda, màu trắng-đen-bạc của ông Nguyễn Xuân A đang dựng trong phòng, bị cáo K dùng đoản cắm vào ổ khóa xe mô tô trên nhưng không bẻ được khóa xe nên bị cáo K đẩy xe ra ngoài phòng trọ rồi tiếp tục đẩy xe đi về hướng phường Tân Đông Hiệp, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương. Khi bị cáo K đẩy xe đi đến trước địa chỉ 700/1, đường H1, phường Đ, thành phố D, tỉnh Bình Dương thì bị lực lượng Công an phường Tân Đông Hiệp đang đi tuần tra nghi vấn nên yêu cầu dừng lại để kiểm tra. Quá trình kiểm tra phát hiện xe mô tô không có chìa khóa, bị cáo K không cung cấp được giấy đăng ký xe nên tổ tuần tra đã đưa bị cáo K cùng xe mô tô trên về trụ sở để làm việc.

Căn cứ Biên bản định giá và Bản kết luận định giá tài sản ngày 05/08/2022 của Hội đồng định giá trong Tổ tụng hình sự thành phố Thuận An, kết luận: 01 xe mô tô biển số 37M1-118.69, kiểu dáng Wave alpha, nhãn hiệu Honda, màu trắng-đen-bạc, số máy: HC12E5594892, số khung: 1213DY594712 trị giá 10.000.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 337/CT-VKS -TA ngày 11 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Trần Quốc K về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội trong đó có nội dung vẫn giữ nguyên quyết định Cáo trạng đã truy tố, đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Trần Quốc K mức hình phạt tù 01 (một) năm tù đến 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Không có.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu 01 (một) cây tua vít bằng kim loại dài 14,5 cm, cán nhựa màu đen dài 9,5 cm; 01 (một) đoản hai cạnh bằng kim loại màu bạc, kích thước 11,5 cm x 12 cm.

Bị cáo Trần Quốc K trình bày ý kiến: Thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng theo nội dung Viện kiểm sát truy tố, bị cáo thấy hối hận về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

Bị hại ông Nguyễn Xuân A trình bày ý kiến: Xác định đã nhận lại tài sản là xe mô tô biển số 37M1-118.69, kiểu dáng Wave alpha, nhãn hiệu Honda, màu trắng-đen-bạc, số máy: HC12E5594892, số khung: 1213DY594712, ông Nguyễn Xuân A không yêu cầu bị cáo bồi thường gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tra tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, cán bộ điều tra, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không khiếu nại, tố cáo về các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Quốc K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo trước Tòa. Lời nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị hại. Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 29 tháng 7 năm 2022 tại địa chỉ 134/3 khu phố 2, phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, bị cáo Trần Quốc K có hành vi lén lút lấy trộm 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, kiểu dáng Wave Alpha màu trắng đen bạc mang kiểm soát 37M1-118.69 trị giá 10.000.000 đồng của bị hại Nguyễn Xuân A. Do đó, Cáo trạng truy tố bị cáo Trần Quốc K phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự, trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của bị hại là vi phạm pháp luật hình sự nhưng vì tham lam, tư lợi mà bị cáo thực hiện hành vi phạm tội.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, cụ thể:

- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 16/3/2021 bị Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt 10 (mười) tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản” và 06 (sáu) tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Tổng hợp hình phạt của hai tội, bị cáo chấp hành hình phạt chung là 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù tại bản án số 67/2021/HSST (chấp hành xong ngày 10/11/2021) chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý

nên thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xét bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nên cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Đối chiếu với mức hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị hại ông Nguyễn Xuân A xác định đã nhận lại tài sản là chiếc xe mô tô biển số 37M1-118.69, kiểu dáng Wave alpha, nhãn hiệu Honda, màu trắng-đen-bạc, số máy: HC12E5594892, số khung: 1213DY594712, ông Nguyễn Xuân A không yêu cầu bị cáo bồi thường gì khác nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[7] Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) xe mô tô biển số 37M1-118.69, kiểu dáng Wave alpha, nhãn hiệu Honda, màu trắng-đen-bạc, số máy: HC12E5594892, số khung: 1213DY594712, xác định chủ sở hữu là ông Nguyễn Xuân A nên ngày 21/9/2022 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã ra quyết định trả lại xe mô tô trên cho ông A là đúng quy định của pháp luật.

- 01 (một) cây tua vít bằng kim loại dài 14,5 cm, cán nhựa màu đen dài 9,5 cm; 01 (một) đoạn hai cạnh bằng kim loại màu bạc, kích thước 11,5 cm x 12 cm là công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Điều 106, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Trần Quốc K phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Trần Quốc K 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29 tháng 7 năm 2022.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) cây tua vít bằng kim loại dài 14,5 cm, cán nhựa màu đen dài 9,5 cm; 01 (một) đoạn hai cạnh bằng kim loại màu bạc, kích thước 11,5 cm x 12 cm.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 11 tháng 11 năm 2022 giữa Chi cục Thi hành dân sự thành phố Thuận An và Công an thành phố Thuận An).

3. Về trách nhiệm dân sự: Không có.

4. Về án phí: Bị cáo Trần Quốc K phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Công an thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: HS, THAHS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Hà

